

Quản lý sinh viên

Tạo một lớp **Student** lưu trữ thông tin của một sinh viên gồm: mã sinh viên (string), họ tên (string), năm sinh (int), điểm (int). Thiết lập các phương thức cho lớp **Student** gồm:

- Tạo và lấy thông tin mã sinh viên: **set_masv, get_masv**
- Tạo và Lấy thông tin họ tên: **set_hoten, get_hoten**
- Tạo và lấy thông tin năm sinh: **set_nam_sinh, get_nam_sinh**
- Tạo và lấy thông tin điểm: **set_diem, get_diem**
- In tất cả thông tin của một sinh viên, mỗi thông tin cách nhau dấu phẩy: **in_sv**

Input: gồm 4 dòng

- Dòng đầu tiên là chuỗi ký tự của mã sinh viên,
- Dòng thứ hai là chuỗi họ tên sinh viên,
- Dòng thứ ba là số nguyên thể hiện năm sinh của sinh viên,
- Dòng thứ tư là điểm số của sinh viên.

Yêu cầu:

- Tạo lớp Student và định nghĩa các phương thức cho lớp này.
- Viết đúng hàm **main()** như sau để chạy chương trình

```
int main() {  
  
    int nam_sinh, diem;  
    string masv, hoten;  
    cin >> masv;  
    getline(cin, hoten);  
    cin >> nam_sinh >> diem;  
    Student st;  
    st.set_nam_sinh(nam_sinh);  
    st.set_diem(diem);  
    st.set_hoten(hoten);  
    st.set_masv(masv);  
    cout << st.get_masv() << "\n";  
    cout << st.get_hoten() << "\n";  
    cout << st.get_nam_sinh() << "\n";  
    cout << st.get_diem() << "\n";  
    cout << "\n";  
    cout << st.in_sv();  
}
```

Ví dụ:

Input	Output
21T1020290 Nguyen Van A 2003 8	21T1020290 Nguyen Van A 2003 8 21T1020290,Nguyen Van A,2003,8